

HƯỚNG DẪN

THỜI GIAN UỐNG THUỐC HỢP LÝ

Thời điểm dùng thuốc có thể ảnh hưởng đáng kể đến hiệu quả điều trị, tác dụng không mong muốn cũng như việc tuân thủ của bệnh nhân.

Các yếu tố quyết định thời điểm uống thuốc trong ngày: mục đích dùng thuốc, dược lý thời khắc, cơ chế tác dụng của thuốc, ảnh hưởng của thức ăn tới hấp thu, tương tác giữa thuốc với thuốc, tránh tác dụng phụ của thuốc hoặc tính thuận tiện cho bệnh nhân.

Thời điểm uống của một số thuốc trong danh mục thuốc tại bệnh viện nhi tỉnh Gia Lai:

(Chú thích: ● Bắt buộc tuân thủ ○ Có thể thay đổi thời điểm uống)

HOẠT CHẤT	BIỆT DƯỢC	THỜI ĐIỂM UỐNG			GHI CHÚ
		Xa bữa ăn	Vào bữa ăn	Tùy ý	
Mebendazole	Mebendazole 500mg			○	Uống buổi sáng lúc đói sẽ đạt hiệu quả tốt nhất
Omeprazol	Kagasdine 20mg	●			- Uống trước ăn 30-60 phút. - Không nhai, nghiền.
Esomeprazol	- Emanera 20mg - Nexium Sac 10mg	●			
Magnesi hydroxyd Nhôm hydroxyd	- Antilox - Varogel S - Lahm - Atirlic forte	○			- Uống sau ăn 30 phút hoặc lúc đau. - Nếu uống kèm thuốc khác thì uống trước antacid 1 tiếng hoặc sau antacid 2 tiếng.
Penicillin V	Penicillin V kali 400000 IU	●			Uống trước ăn 1 giờ hoặc sau ăn 2 giờ

HOẠT CHẤT	BIỆT DƯỢC	THỜI ĐIỂM UỐNG			GHI CHÚ
		Xa bữa ăn	Vào bữa ăn	Tùy ý	
Amoxicillin (có hoặc không kết hợp acid clavulanic)	<ul style="list-style-type: none"> - Amoxicillin 500mg - Augbidil 250mg/31,25mg - Augmentin 250mg/31,25mg - Augbidil 625 - Claminat 500mg/125mg - Fabamox 250 - Medoclav 625mg 			○	Nên uống ngay đầu bữa ăn
Cefuroxim	<ul style="list-style-type: none"> - Cefuroxime 125mg - Cefuroxime 125mg/5ml - Travinat 250mg 		○		
Cefaclor	<ul style="list-style-type: none"> - Pyfaclor 500mg - Pyfaclor kid 125mg - SCD Cefaclor 250mg 	○			Uống trước ăn 1 giờ hoặc sau ăn 2 giờ
Erythromycin	Ery Children 250mg	○			Uống trước ăn 1 giờ hoặc sau ăn 2 giờ
Azithromycin	<ul style="list-style-type: none"> - Binozyt susp 200mg/5ml - Vizicin 125 				
Ciprofloxacin	Primaquin 500mg			○	Không uống cùng với đồ ăn chứa ion kim loại (Ca, Fe, Mg, Al) như nước khoáng, sữa và các chế phẩm từ sữa
Sắt	<ul style="list-style-type: none"> - Atitrim (sắt gluconat, mangan gluconat, đồng gluconat) - Bidiferon (sắt sulfat, folic acid) - Pymeferon (sắt sulfat, folic acid) 	○			<ul style="list-style-type: none"> - Nên uống trước ăn 1 giờ hoặc sau ăn 2 giờ. - Không uống cùng sữa, ngũ cốc, trà, chất xơ, cafe, trứng, thuốc chứa Calci. - Nên uống cùng nước cam, vitamin C để tăng khả năng hấp thu sắt.
Levothyroxin	Disthyrox 100mcg	○			<ul style="list-style-type: none"> - Dùng ngay sau khi thức dậy vào buổi sáng khi dạ dày rỗng. - Dùng đều đặn hàng ngày vào những thời điểm tương tự nhau.

HOẠT CHẤT	BIỆT DƯỢC	THỜI ĐIỂM UỐNG			GHI CHÚ
		Xa bữa ăn	Vào bữa ăn	Tùy ý	
Furosemid	Agifuros 40mg			○	Nên uống vào buổi sáng để tránh đi tiểu về đêm
Spironolacton	Domever 25mg				
Captopril	- Captagim 25mg - Captopril 25mg	○			- Uống trước ăn 1 giờ. - Tránh thực phẩm giàu kali: chuối, phomat, thịt bò...
Domperidon	- Domperidon 10mg - Motilium 1mg/ml, 30ml	○			Uống trước ăn 15-30 phút
Men vi sinh: - Bacillus clausii - Lactobacillus acidophilus - Saccharomyces boulardii	- Progermila (Bacillus clausii) - Enterogran (Bacillus clausii) - Probio (Lactobacillus acidophilus) - Lactbiosyn (Lactobacillus acidophilus) - Micezym 100 (Saccharomyces boulardii)	○			-Nên uống trước ăn 30 phút. -Dùng cách xa kháng sinh. -Không pha vào thức ăn nóng.
Sorbitol	Sorbitol 5g	○			Uống trước ăn 10 phút
Prednisolon	Prednisolone 5mg				Nên uống 1 lần/ngày vào buổi sáng từ 6 - 8 giờ nhằm giảm tác dụng phụ ức chế trục dưới đồi - tuyến yên - tuyến thượng thận.
Methyl prednisolon	- m-Rednison 16 - Menison 4mg - Methyl prednisolon 4mg		○		
Tramadol (dạng phối hợp với paracetamol)	Di-antipain		○		Thức ăn hoặc sữa giúp giảm tác dụng phụ trên hệ tiêu hóa
Ibuprofen	Hagifen Kids 100mg		○		

Tài liệu tham khảo: Dược lâm sàng (NXB Y học Hà Nội – 2014), tờ hướng dẫn sử dụng thuốc

Gia Lai, ngày 25 tháng 03 năm 2021

Người soạn

Khoa Dược

Lãnh đạo bệnh viện

DS Phạm Thị Thảo

BỆNH VIỆN NHI TỈNH GIA LAI

KHOA DƯỢC

ĐƠN VỊ DƯỢC LÂM SÀNG - THÔNG TIN THUỐC